

**BỘ CÔNG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1565* /QĐ-BCA

Hà Nội, ngày *24* tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN**

Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp và Cục trưởng Cục Tổ chức cán bộ tại Công văn số *206*/V03-P7 ngày *23* tháng 3 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 06 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an (có danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Bộ; Giám đốc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, V03.

**BỘ TRƯỞNG**  
  
**Đại tướng Tô Lâm**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
BỊ BÀI BỎ TRONG LĨNH VỰC CHÍNH SÁCH  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BỘ CÔNG AN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1565/QĐ-BCA  
ngày 24/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an)

Stt	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Căn cứ bãi bỏ	Ghi chú
<b>A Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp trung ương</b>				
1	2.002197	Xét hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với những người cộng tác bí mật với cơ quan Công an được Công an từ cấp huyện (quận), Ban An ninh huyện (quận)... trở lên tổ chức, quản lý và giao nhiệm vụ hoạt động trong khoảng thời gian từ tháng 7-1954 đến 30-4-1975 ở chiến trường B, C, K, D (kể cả số đã chết)	Thông tư số 04/TT-BCA(X13) ngày 28/4/2006 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ trong Công an nhân dân.	Không có đối tượng thực hiện ở cấp trung ương
2	1.003520	Xét hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên Công an nhân dân trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước ở chiến trường B, C, K trong khoảng thời gian từ ngày 20-7-1954 đến 30-4-1975, về gia đình từ ngày 31-12-1976 trở về trước, chưa được hưởng một trong các chế độ phục viên, xuất ngũ, thôi việc, bệnh binh, mất sức lao động hàng tháng và chế độ hưu trí hàng tháng, trước khi về gia đình thuộc biên chế Công an nhân dân	Thông tư số 04/TT-BCA(X13) ngày 28/4/2006 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ trong Công an nhân dân.	Không có đối tượng thực hiện ở cấp trung ương
3	2.001390	Xét hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với hạ sĩ quan, chiến sĩ quân đội nhân dân, công an nhân dân tham gia chiến đấu, hoạt động ở các chiến trường B, C, K sau đó trở thành người hưởng lương; thanh niên xung	Thông tư số 04/TT-BCA(X13) ngày 28/4/2006 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ trong Công an	Không có đối tượng thực hiện ở cấp trung ương

		phong hưởng lương từ ngân sách Nhà nước, cán bộ dân chính đảng hoạt động cách mạng ở chiến trường B, C, K từ 30-4-1975 trở về trước không có thân nhân chủ yếu (vợ hoặc chồng; bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi; con đẻ, con nuôi hợp pháp) phải trực tiếp nuôi dưỡng ở miền Bắc	nhân dân.	
4	1.005465	Xét hưởng chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương	Thông tư liên tịch số 05/2010/TTLT-BCA-BQP-BLĐT BXH ngày 08/11/2010 của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg, ngày 20/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương	Không có đối tượng thực hiện ở cấp trung ương
5	1.003631	Trợ cấp khó khăn đột xuất cho thân nhân hạ sĩ quan, chiến sĩ đang phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân	Nghị định số 05/2016/NĐ-CP ngày 11/01/2016 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với thân nhân hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân	Chuyển vào Bộ TTHC trong nội bộ lực lượng CAND
<b>B Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp tỉnh</b>				
1	1.002751	Trợ cấp khó khăn đột xuất cho thân nhân hạ sĩ quan, chiến sĩ đang phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân	Nghị định số 05/2016/NĐ-CP ngày 11/01/2016 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với thân nhân hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân	Chuyển vào Bộ TTHC trong nội bộ lực lượng CAND